

I. Thông tin chung

Học phần: Biên phiên dịch Nhật – Việt 2	Số tín chỉ: 03
Mã học phần: 233_71JVTI40023_01	Mã nhóm lớp học phần:
Thời gian làm bài: 1 tuần/ nhóm sinh viên	Hình thức thi: Bài tập lớn
SV được tham khảo tài liệu:	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>
Giảng viên nộp đề thi, đáp án	Lần 1 <input checked="" type="checkbox"/> Lần 2 <input type="checkbox"/>

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO3	Dịch chính xác những cấu trúc đặc trưng trong tiếng Nhật và tiếng Việt ở những ngữ cảnh khác nhau. Vận dụng hiệu quả lý thuyết dịch, ngữ pháp để tìm ra phương án dịch đảm bảo, tìm được chỗ bất hợp lý và khắc phục.	Bài tập lớn	50%	1.Ngữ pháp 2. Từ vựng 3. Độ trôi chảy 4. Sáng tạo và độc lập 5. Tính hợp lý và nhất quán	1. 10 2. 10 3. 10 4. 10	PI5.2 PI5.3
CLO4	Sử dụng tốt các công nghệ hỗ trợ dịch hoặc công nghệ thông tin khi cần thiết.	Bài tập lớn	10%	1.Kĩ năng tra cứu 2.Trình bày bản dịch	1. 5 2. 5	PI5.2; PI5.3
CLO5	Vận dụng tốt kĩ năng ngôn ngữ để giải quyết các vấn đề phát sinh trong môi trường đa văn hóa, trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội.	Bài tập lớn	20%	1.Bảo toàn văn hóa và ngữ cảnh 2.Kiến thức chuyên môn	1. 10 2. 10	PI6.2
CLO6	Có đạo đức với nghề khi làm biên dịch.	Bài tập lớn	20%	1.Thái độ 2.Giải thích và phản hồi 3. Tuân thủ hướng dẫn/de bài	1. 5 2. 10 3. 5	PI7.1; PI7.2; PI7.3

I. Thông tin chung

Học phần: Biên phiên dịch Nhật – Việt 1

Số tín chỉ: 03

Mã học phần: 233_71JVTI40023_01

Mã nhóm lớp học phần:

Thời gian làm bài: 1 tuần/ **nhóm sinh viên**

Hình thức thi: Bài tập lớn

SV được tham khảo tài liệu:

Có

Không

Giảng viên nộp đề thi, đáp án

Lần 1

Lần 2

II. Nội dung câu hỏi thi

各学生グループには異なる課題が与えられます。

- 以下の要件を満たす必要がある :

1. 文法の正確さ:

- 文の構造が正しく、自然である。
- 正しい時制、人称、数を使用している。
- 主語、述語、目的語、副詞など文の要素を正しく使用している。

2. 語彙:

- 文脈に応じた正確な語彙の使用。
- 語彙の豊かさ、不必要的繰り返しを避ける。
- 専門用語の正しい使用（もしあれば）。

3. 流暢さ:

- 翻訳が滑らかで自然、機械的な翻訳や硬い表現がない。
- オリジナルのスタイルやトーンを維持している。
- 文と文の論理的なつながりがある。

4. 文化と文脈の維持:

- 翻訳において文化的なニュアンスを保持している。
- オリジナルの文脈に応じた意味を正確に伝えている。

5. 繰りと句読点:

- 正しい綴りで、タイピングミスがない。
- 正しい句読点の使用。

6. 指示/課題の遵守:

- 課題や指示、単語の数、フォーマットなどの要求を守っている。

7. 創造性と独立性:

- 独自で創造的な翻訳スタイル。
- 許可されていないソースからのコピーを避ける。

8. 論理性と一貫性:

- 用語、フレーズの使用において一貫性を持つ。
- 文章や対話を翻訳する際、論理性と一貫性を保つ。

9. 説明とフィードバック:

- 語彙選択や文法構造の選択を説明する能力。
- 教師や他の読者からの建設的な批評に対する反応。

10. 読解力:

- オリジナルの内容と著者の意図をよく理解する。
- オリジナルの主要な点と副次的な点を正確に区別する。

11. 時間制限 : 一週間/グループ

Rubric . Đánh giá cuối kỳ

Rubric đánh giá kiểm tra cuối kì					
Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ	Yếu dưới 4 đ
Hình thức	30%	Cách bố trí các phần, vấn đề chọn màu, chọn kiểu chữ cho tiếng Việt và tiếng Nhật, khổ chữ hợp lý.	Cách bố trí các phần, vấn đề chọn màu, chọn kiểu chữ cho tiếng Việt và tiếng Nhật, khổ chữ hợp lý. Tuy nhiên vẫn còn sai sót nhỏ.	Cách bố trí các phần, vấn đề chọn màu, chọn kiểu chữ cho tiếng Việt và tiếng Nhật còn nhiều sai sót, vẫn còn thiếu những thông điệp của đề tài, ít thông tin.	Cách bố trí các phần, vấn đề chọn màu, chọn kiểu chữ cho tiếng Việt và tiếng Nhật, khổ chữ hoàn toàn không hợp lý, slide dày đặc chữ, hoàn toàn thiếu thông điệp chính của đề bài và thông tin nghèo nàn...

Nội dung	70%	+ Dùng từ đầy đủ rõ ràng, chính xác, phù hợp với tinh thần của đề bài đưa ra + Bài nhiều ý tưởng + Kết cấu hợp lý, dễ hiểu, nội dung đúng nhưng chưa bám sát văn bản + Hiểu được đặc trưng văn bản của ngôn ngữ sẽ dịch. + Hiểu được bối cảnh văn hóa của ngôn ngữ sẽ dịch + Phân tích chính xác văn bản	+ Dùng từ đúng nhưng còn sai sót nhỏ + Bài chưa thật sự nhiều ý tưởng + Kết cấu hợp lý, dễ hiểu, nội dung đúng nhưng chưa bám sát văn bản + Phân tích được những đặc trưng của văn bản, hiểu được bối cảnh văn hóa và phân tích chính xác văn bản nhưng còn sai sót nhỏ	+ Dùng từ còn sai sót quan trọng + Bài ít ý tưởng + Kết cấu hợp lý, nội dung có chỗ chưa chính xác nhưng tổng thể vẫn nên được tinh thần của văn bản + Phân tích được những đặc trưng của văn bản, hiểu được bối cảnh văn hóa và phân tích chính xác văn bản nhưng còn sai sót quan trọng	+ Dùng từ sai khá nhiều và hoàn toàn sai với tinh thần của bài + Bài nghèo nàn ý tưởng + Lủng củng, nội dung sai nhiều so với văn bản + Phân tích sai những đặc trưng của văn bản, hiểu sai hoàn toàn nội dung văn bản, phân tích sai văn bản gây khó hiểu
	100%				

TP. Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 7 năm 2024

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ

ThS. Dương Ngọc Phúc

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

ThS. Nguyễn Đoàn Quang Anh